

Số: 614/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 08 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính
lĩnh vực Tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý của
Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Vĩnh Long**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Vĩnh Long;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này **58** (Năm mươi tám) quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Vĩnh Long đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo xây dựng quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh trong thời hạn **chậm nhất là 10 ngày làm việc**, kể từ ngày Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết

định số 1538/QĐ-UBND ngày 06/8/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ tỉnh Vĩnh Long.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- TTPVHCC, Ban TCD-NC;
- Lưu: VT, 06.PVHCC.

CHỦ TỊCH

Phụ lục

(Kèm theo Quyết định số 614/QĐ-UBND ngày 08 tháng 4 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)

**PHẦN I. DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ
GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Quyết định công bố thủ tục hành chính
I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH				
1	1.012672.H61	Thủ tục đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
2	1.012664.H61	Thủ tục đăng ký sửa đổi hiến chương của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
3	1.012661.H61	Thủ tục đề nghị thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
4	1.012659.H61	Thủ tục đăng ký chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành là người đang bị buộc tội hoặc người chưa được xóa án tích	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
5	1.012658.H61	Thủ tục đề nghị sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
6	1.012657.H61	Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
7	1.012656.H61	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam trong địa bàn một tỉnh	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
8	1.012653.H61	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam đến địa bàn tỉnh khác	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh

9	1.012651.H61	Thủ tục thông báo thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
10	1.012648.H61	Thủ tục đề nghị mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam thực hiện hoạt động tôn giáo ở một tỉnh	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
11	1.012646.H61	Thủ tục đề nghị mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo cho tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo ở một tỉnh	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
12	1.012645.H61	Thủ tục đề nghị thay đổi tên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
13	1.012644.H61	Thủ tục đề nghị thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
14	1.012642.H61	Thủ tục thông báo về việc thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở nhiều tỉnh (thuộc thẩm quyền tiếp nhận của 02 cơ quan) (cấp tỉnh)	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
15	1.012641.H61	Thủ tục đề nghị cấp đăng ký pháp nhân phi thương mại cho tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
16	1.012639.H61	Thủ tục đề nghị tự giải thể tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
17	1.012637.H61	Thủ tục đề nghị giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương của tổ chức	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
18	1.012635.H61	Thủ tục thông báo về việc đã giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương của tổ chức	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
19	1.012634.H61	Thủ tục thông báo tổ chức quyền góp để thực hiện hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo đối	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch

		với trường hợp quyên góp không thuộc quy định tại điểm a, điểm b khoản 3 Điều 25 của Nghị định số 95/2023/NĐ-CP		UBND tỉnh
20	1.012632.H61	Thủ tục đề nghị cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
21	1.012631.H61	Thủ tục thông báo người được phong phẩm hoặc suy cử làm chức sắc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 33 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
22	1.012630.H61	Thủ tục thông báo hủy kết quả phong phẩm hoặc suy cử chức sắc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 33 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
23	1.012629.H61	Thủ tục đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
24	1.012628.H61	Thủ tục đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
25	1.012626.H61	Thủ tục thông báo về người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
26	1.012625.H61	Thủ tục thông báo về người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
27	1.012626.H61	Thủ tục thông báo kết quả bổ nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo tổ chức của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định tại khoản 7 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
28	1.012622.H61	Thủ tục thông báo kết quả bổ	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND

		nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo tổ chức đối với tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định tại khoản 7 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo		ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
29	1.012621.H61	Thủ tục thông báo kết quả bổ nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo tổ chức đối với tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định tại khoản 7 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
30	1.012620.H61	Thủ tục thông báo chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
31	1.012619.H61	Thủ tục thông báo cách chức, bãi nhiệm chức sắc, chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 33 và khoản 2 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
32	1.012617.H61	Thủ tục thông báo cách chức, bãi nhiệm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
33	1.012616.H61	Thủ tục đăng ký mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo cho người chuyên hoạt động tôn giáo	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
34	1.012615.H61	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
35	1.012613.H61	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
36	1.012608.H61	Thủ tục thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
37	1.012607.H61	Thủ tục đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch

		chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở nhiều huyện thuộc một tỉnh		UBND tỉnh
38	1.012606.H61	Thủ tục đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều huyện thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
39	1.012605.H61	Thủ tục đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều huyện thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
40	1.012604.H61	Thủ tục thông báo về việc tiếp nhận tài trợ của tổ chức, cá nhân nước ngoài để hỗ trợ hoạt động đào tạo, bồi dưỡng về tôn giáo cho người chuyên hoạt động tôn giáo; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới cơ sở tôn giáo; tổ chức các nghi lễ tôn giáo hoặc cuộc lễ tôn giáo; xuất bản, nhập khẩu kinh sách, văn hóa phẩm tôn giáo, đồ dùng tôn giáo của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

1	1.012603.H61	Thủ tục thông báo mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo theo quy định tại khoản 2 Điều 41 Luật tín ngưỡng, tôn giáo	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
2	1.012602.H61	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
3	1.012601.H61	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
4	1.012600.H61	Thủ tục thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một huyện	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
5	1.012599.H61	Thủ tục đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh

		giáo có địa bàn hoạt động ở một huyện		
6	1.012598.H61	Thủ tục đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
7	1.012596.H61	Thủ tục đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
8	1.012593.H61	Thủ tục thông báo tổ chức quyền góp ngoài địa bàn một xã nhưng trong địa bàn một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh

III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1	1.012592.H61	Thủ tục đăng ký hoạt động tín ngưỡng	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
2	1.012591.H61	Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
3	1.012590.H61	Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
4	1.012588.H61	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
5	1.012586.H61	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
6	1.012585.H61	Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
7	1.012584.H61	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh

8	1.012582.H61	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
9	1.012580.H61	Thủ tục thông báo về việc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
10	1.012579.H61	Thủ tục thông báo tổ chức quyền góp trong địa bàn một xã của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	Tín ngưỡng, tôn giáo	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

1. Thủ tục đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh (mã TTHC: 1.012672.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Dân tộc và Tôn giáo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Dân tộc và Tôn giáo	01 ngày
Bước 3	Chuyên viên Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo phòng xem xét, ký duyệt		40 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xem xét, trình Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt		02 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ trình UBND tỉnh xem xét, quyết định		1,5 ngày
Bước 6	Chuyên viên Ban Tiếp công dân - Nội chính tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Ban xem xét	UBND tỉnh	13 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Ban Tiếp công dân - Nội chính xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét		01 ngày
Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		60 ngày	

2. Thủ tục đăng ký sửa đổi Hiến chương của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh (mã TTHC: 1.012664.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Dân tộc và Tôn giáo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Dân tộc và Tôn giáo	01 ngày
Bước 3	Chuyên viên Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo phòng xem xét, ký duyệt		15 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xem xét, trình Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt		02 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ trình UBND tỉnh xem xét, quyết định		1,5 ngày
Bước 6	Chuyên viên Ban Tiếp công dân - Nội chính tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Ban xem xét	UBND tỉnh	08 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Ban Tiếp công dân - Nội chính xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét		01 ngày
Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		30 ngày	

3. Thủ tục đề nghị thành lập, chia, tách, sát nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh (mã TTHC: 1.012661.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Dân tộc và Tôn giáo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Dân tộc và Tôn giáo	01 ngày
Bước 3	Chuyên viên Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo phòng xem xét, ký duyệt		40 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xem xét, trình Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt		02 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ trình UBND tỉnh xem xét, quyết định		1,5 ngày
Bước 6	Chuyên viên Ban Tiếp công dân - Nội chính tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Ban xem xét	UBND tỉnh	13 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Ban Tiếp công dân - Nội chính xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét		01 ngày
Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		60 ngày	

4. Thủ tục đăng ký chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành là người đang bị buộc tội hoặc người chưa được xóa án tích (mã TTHC: 1.012659.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Dân tộc và Tôn giáo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Dân tộc và Tôn giáo	01 ngày
Bước 3	Chuyên viên Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo phòng xem xét, ký duyệt		15 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xem xét, trình Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt		02 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ trình UBND tỉnh xem xét, quyết định		1,5 ngày
Bước 6	Chuyên viên Ban Tiếp công dân - Nội chính tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Ban xem xét	UBND tỉnh	08 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Ban Tiếp công dân - Nội chính xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét		01 ngày
Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		30 ngày	

5. Thủ tục đề nghị sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam (mã TTHC: 1.012658.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Dân tộc và Tôn giáo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Dân tộc và Tôn giáo	01 ngày
Bước 3	Chuyên viên Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo phòng xem xét, ký duyệt		15 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xem xét, trình Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt		02 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ trình UBND tỉnh xem xét, quyết định		1,5 ngày
Bước 6	Chuyên viên Ban Tiếp công dân - Nội chính tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Ban xem xét	UBND tỉnh	08 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Ban Tiếp công dân - Nội chính xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét		01 ngày
Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		30 ngày	

6. Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam (mã TTHC: 1.012657.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Dân tộc và Tôn giáo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Dân tộc và Tôn giáo	01 ngày
Bước 3	Chuyên viên Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo phòng xem xét, ký duyệt		15 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xem xét, trình Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt		02 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ trình UBND tỉnh xem xét, quyết định		1,5 ngày
Bước 6	Chuyên viên Ban Tiếp công dân - Nội chính tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Ban xem xét	UBND tỉnh	08 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Ban Tiếp công dân - Nội chính xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét		01 ngày
Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		30 ngày	

7. Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam trong địa bàn một tỉnh (mã TTHC: 1.012656.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Dân tộc và Tôn giáo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Dân tộc và Tôn giáo	01 ngày
Bước 3	Chuyên viên Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo phòng xem xét, ký duyệt		15 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xem xét, trình Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt		02 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ trình UBND tỉnh xem xét, quyết định		1,5 ngày
Bước 6	Chuyên viên Ban Tiếp công dân - Nội chính tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Ban xem xét	UBND tỉnh	08 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Ban Tiếp công dân - Nội chính xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét		01 ngày
Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		30 ngày	

8. Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam đến địa bàn tỉnh khác
(mã TTHC: 1.012653.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Dân tộc và Tôn giáo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Dân tộc và Tôn giáo	01 ngày
Bước 3	Chuyên viên Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo phòng xem xét, ký duyệt		15 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xem xét, trình Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt		02 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ trình UBND tỉnh xem xét, quyết định		1,5 ngày
Bước 6	Chuyên viên Ban Tiếp công dân - Nội chính tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Ban xem xét	UBND tỉnh	08 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Ban Tiếp công dân - Nội chính xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét		01 ngày
Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		30 ngày	

9. Thủ tục thông báo thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam (mã TTHC: 1.012651.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Dân tộc và Tôn giáo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Dân tộc và Tôn giáo	02 giờ
Bước 3	Chuyên viên xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng xem xét		03 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt; chuyển hồ sơ về UBND tỉnh lưu hồ sơ theo quy định		02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 giờ	

10. Thủ tục đề nghị mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam thực hiện hoạt động tôn giáo ở một tỉnh (mã TTHC: 1.012648.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Dân tộc và Tôn giáo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Dân tộc và Tôn giáo	01 ngày
Bước 3	Chuyên viên Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo phòng xem xét, ký duyệt		15 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xem xét, trình Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt		02 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ trình UBND tỉnh xem xét, quyết định		1,5 ngày
Bước 6	Chuyên viên Ban Tiếp công dân - Nội chính tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Ban xem xét	UBND tỉnh	08 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Ban Tiếp công dân - Nội chính xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét		01 ngày
Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		30 ngày	

11. Thủ tục đề nghị mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo cho tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo ở một tỉnh (mã TTHC: 1.012646.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Dân tộc và Tôn giáo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Dân tộc và Tôn giáo	01 ngày
Bước 3	Chuyên viên Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo phòng xem xét, ký duyệt		15 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xem xét, trình Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt		02 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ trình UBND tỉnh xem xét, quyết định		1,5 ngày
Bước 6	Chuyên viên Ban Tiếp công dân - Nội chính tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Ban xem xét	UBND tỉnh	08 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Ban Tiếp công dân - Nội chính xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét		01 ngày
Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		30 ngày	

12. Thủ tục đề nghị thay đổi tên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh (mã TTHC: 1.012645.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Dân tộc và Tôn giáo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Dân tộc và Tôn giáo	01 ngày
Bước 3	Chuyên viên Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo phòng xem xét, ký duyệt		15 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xem xét, trình Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt		02 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ trình UBND tỉnh xem xét, quyết định		1,5 ngày
Bước 6	Chuyên viên Ban Tiếp công dân - Nội chính tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Ban xem xét	UBND tỉnh	08 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Ban Tiếp công dân - Nội chính xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét		01 ngày
Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		30 ngày	

13. Thủ tục đề nghị thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc (mã TTHC: 1.012644.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Dân tộc và Tôn giáo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Dân tộc và Tôn giáo	01 ngày
Bước 3	Chuyên viên Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo phòng xem xét, ký duyệt		15 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xem xét, trình Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt		02 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ trình UBND tỉnh xem xét, quyết định		1,5 ngày
Bước 6	Chuyên viên Ban Tiếp công dân - Nội chính tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Ban xem xét	UBND tỉnh	08 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Ban Tiếp công dân - Nội chính xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét		01 ngày
Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		30 ngày	

14. Thủ tục thông báo về việc thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc (mã TTHC: 1.012642.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Dân tộc và Tôn giáo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Dân tộc và Tôn giáo	02 giờ
Bước 3	Chuyên viên xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng xem xét		03 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt; chuyển hồ sơ về UBND tỉnh lưu hồ sơ theo quy định		02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 giờ	

15. Thủ tục đề nghị cấp đăng ký pháp nhân phi thương mại cho tổ chức có địa bàn hoạt động ở một tỉnh (mã TTHC: 1.012641.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Dân tộc và Tôn giáo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Dân tộc và Tôn giáo	01 ngày
Bước 3	Chuyên viên Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo phòng xem xét, ký duyệt		40 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xem xét, trình Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt		02 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ trình UBND tỉnh xem xét, quyết định		1,5 ngày
Bước 6	Chuyên viên Ban Tiếp công dân - Nội chính tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Ban xem xét	UBND tỉnh	13 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Ban Tiếp công dân - Nội chính xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét		01 ngày
Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		60 ngày	

16. Thủ tục đề nghị tự giải thể tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương (mã TTHC: 1.012639.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Dân tộc và Tôn giáo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Dân tộc và Tôn giáo	01 ngày
Bước 3	Chuyên viên Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo phòng xem xét, ký duyệt		27 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xem xét, trình Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt		02 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ trình UBND tỉnh xem xét, quyết định		1,5 ngày
Bước 6	Chuyên viên Ban Tiếp công dân - Nội chính tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Ban xem xét	UBND tỉnh	11 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Ban Tiếp công dân - Nội chính xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét		01 ngày
Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		45 ngày	

17. Thủ tục đề nghị giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương của tổ chức (mã TTHC: 1.012637.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Dân tộc và Tôn giáo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Dân tộc và Tôn giáo	01 ngày
Bước 3	Chuyên viên Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo phòng xem xét, ký duyệt		27 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xem xét, trình Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt		02 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ trình UBND tỉnh xem xét, quyết định		1,5 ngày
Bước 6	Chuyên viên Ban Tiếp công dân - Nội chính tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Ban xem xét	UBND tỉnh	11 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Ban Tiếp công dân - Nội chính xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét		01 ngày
Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		45 ngày	

18. Thủ tục thông báo về việc đã giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương của tổ chức (mã TTHC:1.012635.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Dân tộc và Tôn giáo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Dân tộc và Tôn giáo	02 giờ
Bước 3	Chuyên viên xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng xem xét		03 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt báo cáo UBND tỉnh; chuyển hồ sơ về UBND tỉnh lưu hồ sơ theo quy định		02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 giờ	

19. Thủ tục thông báo tổ chức quyền góp để thực hiện hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo đối với trường hợp quyền góp không thuộc quy định tại điểm a, điểm b khoản 3 Điều 25 của Nghị định số 95/2023/NĐ-CP
(mã TTHC: 1.012634.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Dân tộc và Tôn giáo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Dân tộc và Tôn giáo	02 giờ
Bước 3	Chuyên viên xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng xem xét		03 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt báo cáo UBND tỉnh; chuyển hồ sơ về UBND tỉnh lưu hồ sơ theo quy định		02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 giờ	

20. Thủ tục đề nghị cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có địa bàn hoạt động ở một tỉnh (mã TTHC: 1.012632.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Dân tộc và Tôn giáo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Dân tộc và Tôn giáo	01 ngày
Bước 3	Chuyên viên xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định		54 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xem xét, trình Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt		02 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử		02 ngày
Bước 6	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		60 ngày	

21. Thủ tục thông báo người được phong phẩm hoặc suy cử làm chức sắc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 33 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo (mã TTHC: 1.012631.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Dân tộc và Tôn giáo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Dân tộc và Tôn giáo	01 giờ
Bước 3	Chuyên viên xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định		03 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt		01 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt; lưu trữ hồ sơ điện tử		02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 giờ	

22. Thủ tục thông báo hủy kết quả phong phẩm hoặc suy cử chức sắc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 33 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo (mã TTHC: 1.012630.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Dân tộc và Tôn giáo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Dân tộc và Tôn giáo	01 giờ
Bước 3	Chuyên viên xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định		03 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt		01 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt; lưu trữ hồ sơ điện tử		02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 giờ	

23. Thủ tục đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức sắc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo (mã TTHC: 1.012629.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ chuyển về Sở Dân tộc và Tôn giáo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Dân tộc và Tôn giáo	01 ngày
Bước 3	Chuyên viên xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định		16 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xét duyệt hồ sơ và trình Lãnh đạo Sở		01 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 6	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		20 ngày	

24. Thủ tục đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh (mã TTHC: 1.012628.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ chuyển về Sở Dân tộc và Tôn giáo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Dân tộc và Tôn giáo	01 ngày
Bước 3	Chuyên viên xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định		16 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xét duyệt hồ sơ và trình Lãnh đạo Sở		01 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 6	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		20 ngày	

25. Thủ tục thông báo về người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo (mã TTHC: 1.012626.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Dân tộc và Tôn giáo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Dân tộc và Tôn giáo	01 giờ
Bước 3	Chuyên viên xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định		03 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt		01 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt; lưu trữ hồ sơ điện tử		02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 giờ	

26. Thủ tục thông báo về người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh (mã TTHC: 1.012625.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Dân tộc và Tôn giáo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Dân tộc và Tôn giáo	01 giờ
Bước 3	Chuyên viên xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định		03 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt		01 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt; lưu trữ hồ sơ điện tử		02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 giờ	

27. Thủ tục thông báo kết quả bổ nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo tổ chức của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định tại khoản 7 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo (mã TTHC: 1.012626.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Dân tộc và Tôn giáo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Dân tộc và Tôn giáo	01 giờ
Bước 3	Chuyên viên xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định		03 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt		01 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt; lưu trữ hồ sơ điện tử		02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 giờ	

28. Thủ tục thông báo kết quả bổ nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo tổ chức đối với tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định tại khoản 7 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo (mã TTHC: 1.012622.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Dân tộc và Tôn giáo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Dân tộc và Tôn giáo	01 giờ
Bước 3	Chuyên viên xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định		03 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt		01 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt; lưu trữ hồ sơ điện tử		02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 giờ	

29. Thủ tục thông báo kết quả bổ nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo tổ chức đối với tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định tại khoản 7 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo (mã TTHC: 1.012621.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Dân tộc và Tôn giáo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Dân tộc và Tôn giáo	01 giờ
Bước 3	Chuyên viên xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định		03 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt		01 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt; lưu trữ hồ sơ điện tử		02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 giờ	

30. Thủ tục thông báo tuyên chuyển chức sắc, chuyển việc, nhà tu hành (mã TTHC: 1.012620.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Dân tộc và Tôn giáo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Dân tộc và Tôn giáo	01 giờ
Bước 3	Chuyên viên xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định		03 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt		01 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt; lưu trữ hồ sơ điện tử		02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 giờ	

31. Thủ tục thông báo cách chức, bãi nhiệm chức sắc, chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 33 và khoản 2 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo (mã TTHC: 1.012619.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Dân tộc và Tôn giáo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Dân tộc và Tôn giáo	01 giờ
Bước 3	Chuyên viên xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định		03 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt		01 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt; lưu trữ hồ sơ điện tử		02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 giờ	

32. Thủ tục thông báo cách chức, bãi nhiệm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh (mã TTHC: 1.012617.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Dân tộc và Tôn giáo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Dân tộc và Tôn giáo	01 giờ
Bước 3	Chuyên viên xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định		03 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt		01 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt; lưu trữ hồ sơ điện tử		02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 giờ	

33. Thủ tục đăng ký mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo cho người chuyên hoạt động tôn giáo (mã TTHC: 1.012616.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Dân tộc và Tôn giáo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Dân tộc và Tôn giáo	01 ngày
Bước 3	Chuyên viên xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định		24 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt		02 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử		02 ngày
Bước 6	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		30 ngày	

34. Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều huyện thuộc một tỉnh (mã TTHC: 1.012615.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Dân tộc và Tôn giáo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Dân tộc và Tôn giáo	01 giờ
Bước 3	Chuyên viên xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định		03 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt		01 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt; lưu trữ hồ sơ điện tử		02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 giờ	

35. Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều huyện thuộc một tỉnh (mã TTHC: 1.012613.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Dân tộc và Tôn giáo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Dân tộc và Tôn giáo	01 giờ
Bước 3	Chuyên viên xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định		03 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt		01 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt; lưu trữ hồ sơ điện tử		02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 giờ	

36. Thủ tục thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở nhiều huyện thuộc một tỉnh (mã TTHC: 1.012608.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Dân tộc và Tôn giáo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Dân tộc và Tôn giáo	01 giờ
Bước 3	Chuyên viên xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định		03 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt		01 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt; lưu trữ hồ sơ điện tử		02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 giờ	

37. Thủ tục đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở nhiều huyện thuộc một tỉnh (mã TTHC: 1.012607.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Dân tộc và Tôn giáo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Dân tộc và Tôn giáo	01 ngày
Bước 3	Chuyên viên xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định		24 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt		02 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử		02 ngày
Bước 6	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		30 ngày	

38. Thủ tục đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều huyện thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh (mã TTHC: 1.012606.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Dân tộc và Tôn giáo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Dân tộc và Tôn giáo	01 ngày
Bước 3	Chuyên viên xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định		24 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt		02 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử		02 ngày
Bước 6	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		30 ngày	

39. Thủ tục đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều huyện thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh (mã TTHC: 1.012605.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Dân tộc và Tôn giáo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Dân tộc và Tôn giáo	01 ngày
Bước 3	Chuyên viên xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định		24 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt		02 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử		02 ngày
Bước 6	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		30 ngày	

40. Thủ tục thông báo về việc tiếp nhận tài trợ của tổ chức, cá nhân nước ngoài để hỗ trợ hoạt động đào tạo, bồi dưỡng về tôn giáo cho người chuyên hoạt động tôn giáo; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới cơ sở tôn giáo; tổ chức các nghi lễ tôn giáo hoặc cuộc lễ tôn giáo; xuất bản, nhập khẩu kinh sách, văn hóa phẩm tôn giáo, đồ dùng tôn giáo của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh (mã TTHC: 1.012604.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Dân tộc và Tôn giáo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Dân tộc và Tôn giáo	01 giờ
Bước 3	Chuyên viên xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định		03 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn nghiệp vụ xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt		01 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký duyệt; lưu trữ hồ sơ điện tử		02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 giờ	

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

1. Thủ tục thông báo mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo theo quy định tại khoản 2 Điều 41 Luật tín ngưỡng, tôn giáo (mã TTHC: 1.012603.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Phòng Nội vụ xử lý	Bộ phận Một cửa cấp huyện	01 giờ
Bước 2	Công chức Phòng Nội vụ xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng xem xét	UBND cấp huyện	03 giờ
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Nội vụ xem xét, trình lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt		01 giờ
Bước 4	Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt văn bản xác nhận về tiếp nhận thông báo; chuyển về phòng Nội vụ lưu trữ hồ sơ theo quy định		03 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 giờ	

2. Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện (mã TTHC: 1.012602.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Phòng Nội vụ xử lý	Bộ phận MỘT cửa cấp huyện	01 giờ
Bước 2	Công chức Phòng Nội vụ xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng xem xét	UBND cấp huyện	03 giờ
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Nội vụ xem xét, trình lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt		01 giờ
Bước 4	Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt văn bản xác nhận về tiếp nhận thông báo; chuyển về phòng Nội vụ lưu trữ hồ sơ theo quy định		03 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 giờ	

3. Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện (mã TTHC: 1.012601.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Phòng Nội vụ xử lý	Bộ phận Một cửa cấp huyện	01 giờ
Bước 2	Công chức Phòng Nội vụ xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng xem xét	UBND cấp huyện	03 giờ
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Nội vụ xem xét, trình lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt		01 giờ
Bước 4	Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt văn bản xác nhận về tiếp nhận thông báo; chuyển về phòng Nội vụ lưu trữ hồ sơ theo quy định		03 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 giờ	

4. Thủ tục thông báo tổ chức Hội nghị thường niên của tổ chức trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một huyện (mã TTHC: 1.012600.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Phòng Nội vụ xử lý	Bộ phận Một cửa cấp huyện	01 giờ
Bước 2	Công chức Phòng Nội vụ xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng xem xét	UBND cấp huyện	03 giờ
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Nội vụ xem xét, trình lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt		01 giờ
Bước 4	Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt văn bản xác nhận về tiếp nhận thông báo; chuyển về phòng Nội vụ lưu trữ hồ sơ theo quy định		03 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 giờ	

5. Thủ tục đề nghị tổ chức Đại hội của tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một huyện (mã TTHC: 1.012599.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Phòng Nội vụ	Bộ phận Một cửa cấp huyện	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng Nội vụ xử lý hồ sơ phối hợp đơn vị khác thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng Nội vụ xem xét	UBND cấp huyện	20,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Nội vụ xem xét trình lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt		02 ngày
Bước 4	Lãnh đạo UBND huyện ký duyệt văn bản trả lời chấp thuận hoặc không chấp thuận tổ chức Đại hội của tổ chức tôn giáo, chuyển kết quả đến Bộ phận một cửa cấp huyện		02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Bộ phận Một cửa cấp huyện	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		25 ngày	

6. Thủ tục đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện (mã TTHC: 1.012598.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Phòng Nội vụ	Bộ phận Một cửa cấp huyện	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng Nội vụ xử lý hồ sơ phối hợp đơn vị khác thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng Nội vụ xem xét	UBND cấp huyện	20,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Nội vụ xem xét trình lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt		02 ngày
Bước 4	Lãnh đạo UBND huyện ký duyệt văn bản trả lời chấp thuận hoặc không chấp thuận tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký, chuyển kết quả đến Bộ phận một cửa cấp huyện		02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Bộ phận Một cửa cấp huyện	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		25 ngày	

7. Thủ tục đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện (mã TTHC: 1.012596.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Phòng Nội vụ	Bộ phận Một cửa cấp huyện	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng Nội vụ xử lý hồ sơ phối hợp đơn vị khác thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng Nội vụ xem xét	UBND cấp huyện	20,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Nội vụ xem xét trình lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt		02 ngày
Bước 4	Lãnh đạo UBND huyện ký duyệt văn bản trả lời chấp thuận hoặc không chấp thuận giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký, chuyển kết quả đến Bộ phận một cửa cấp huyện		02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Bộ phận Một cửa cấp huyện	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		25 ngày	

8. Thủ tục thông báo tổ chức quyền góp ngoài địa bàn một xã nhưng trong địa bàn một huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc (mã TTHC: 1.012593.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Phòng Nội vụ xử lý	Bộ phận Một cửa cấp huyện	01 giờ
Bước 2	Công chức Phòng Nội vụ xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng xem xét	UBND cấp huyện	03 giờ
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Nội vụ xem xét, trình lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt		01 giờ
Bước 4	Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt văn bản xác nhận về tiếp nhận thông báo; chuyển về phòng Nội vụ lưu trữ hồ sơ theo quy định		03 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 giờ	

III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1. Đăng ký hoạt động tín ngưỡng (mã TTHC: 1.012592.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển cho cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo	Bộ phận Một cửa cấp xã	0,5 ngày
Bước 2	Công chức phụ trách xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo UBND xã xem xét, ký duyệt văn bản trả lời	UBND cấp xã	12,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo UBND xã ký duyệt văn bản trả lời, chuyển kết quả đến Bộ phận một cửa		02 ngày
Bước 4	Trả kết quả giải quyết TTHC	Bộ phận Một cửa cấp xã	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		15 ngày	

2. Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng

(mã TTHC: 1.012591.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển cho cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo	Bộ phận Một cửa cấp xã	0,5 ngày
Bước 2	Công chức phụ trách xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo UBND xã xem xét, ký duyệt văn bản trả lời	UBND cấp xã	12,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo UBND xã ký duyệt văn bản trả lời, chuyển kết quả đến Bộ phận một cửa		02 ngày
Bước 4	Trả kết quả giải quyết TTHC	Bộ phận Một cửa cấp xã	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		15 ngày	

3. Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung
(mã TTHC: 1.012590.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển cho cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo	Bộ phận Một cửa cấp xã	0,5 ngày
Bước 2	Công chức phụ trách xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo UBND xã xem xét, ký duyệt văn bản trả lời	UBND cấp xã	17,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo UBND xã ký duyệt văn bản trả lời, chuyển kết quả đến Bộ phận một cửa		02 ngày
Bước 4	Trả kết quả giải quyết TTHC	Bộ phận Một cửa cấp xã	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		20 ngày	

4. Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã (mã TTHC: 1.012588.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển cho cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo	Bộ phận Một cửa cấp xã	02 giờ
Bước 2	Công chức phụ trách xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo UBND cấp xã văn bản xác nhận về tiếp nhận thông báo	UBND cấp xã	03 giờ
Bước 3	Lãnh đạo UBND xã ký duyệt văn bản tiếp nhận thông báo, chuyển công chức chuyên môn lưu trữ hồ sơ theo quy định		03 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 giờ	

5. Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã (mã TTHC: 1.012586.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển cho cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo	Bộ phận Một cửa cấp xã	02 giờ
Bước 2	Công chức phụ trách xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo UBND xã ký duyệt văn bản xác nhận về tiếp nhận thông báo	UBND cấp xã	03 giờ
Bước 3	Lãnh đạo UBND xã ký duyệt văn bản tiếp nhận thông báo, chuyển công chức chuyên môn lưu trữ hồ sơ theo quy định		03 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 giờ	

6. Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung (mã TTHC: 1.012585.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển cho cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo	Bộ phận Một cửa cấp xã	0,5 ngày
Bước 2	Công chức phụ trách xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo UBND xã xem xét, ký duyệt văn bản trả lời	UBND cấp xã	12,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo UBND xã ký duyệt văn bản trả lời, chuyển kết quả đến Bộ phận một cửa		02 ngày
Bước 4	Trả kết quả giải quyết TTHC	Bộ phận Một cửa cấp xã	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		15 ngày	

7. Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã (mã TTHC: 1.012584.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển cho cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo	Bộ phận Một cửa cấp xã	0.5 ngày
Bước 2	Công chức phụ trách xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo UBND xã xem xét, ký duyệt văn bản trả lời	UBND cấp xã	12,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo UBND xã ký duyệt văn bản trả lời, chuyển kết quả đến Bộ phận một cửa		02 ngày
Bước 4	Trả kết quả giải quyết TTHC	Bộ phận Một cửa cấp xã	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		15 ngày	

8. Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác (mã TTHC: 1.012582.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển cho cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo	Bộ phận Một cửa cấp xã	0,5 ngày
Bước 2	Công chức phụ trách xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo UBND xã xem xét, ký duyệt văn bản trả lời	UBND cấp xã	17,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo UBND xã ký duyệt văn bản trả lời, chuyển kết quả đến Bộ phận một cửa		02 ngày
Bước 4	Trả kết quả giải quyết TTHC	Bộ phận Một cửa cấp xã	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		20 ngày	

9. Thủ tục thông báo về việc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung (mã TTHC: 1.012580.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển cho cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo	Bộ phận Một cửa cấp xã	02 giờ
Bước 2	Công chức phụ trách xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo UBND xã ký duyệt văn bản xác nhận về tiếp nhận thông báo	UBND cấp xã	03 giờ
Bước 3	Lãnh đạo UBND xã ký duyệt văn bản tiếp nhận thông báo, chuyển công chức chuyên môn lưu trữ hồ sơ theo quy định		03 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 giờ	

10. Thủ tục thông báo tổ chức quyền góp trong địa bàn một xã của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc (mã TTHC: 1.012579.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển cho cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo	Bộ phận Một cửa cấp xã	02 giờ
Bước 2	Công chức phụ trách xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo UBND xã ký duyệt văn bản xác nhận về tiếp nhận thông báo	UBND cấp xã	03 giờ
Bước 3	Lãnh đạo UBND xã ký duyệt văn bản tiếp nhận thông báo, chuyển công chức chuyên môn lưu trữ hồ sơ theo quy định		03 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 giờ	